TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LỘ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày 22-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Đàn
Các Hội thẩm nhân dân: 1. ông Lê Ngọc Long;
2. bà Trần Thị Thúy Sâm

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: ông Phạm Hồng Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị N, tên gọi khác: N1, sinh ngày 18/10/2000 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: kinh doanh spa; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị Ngân B; gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: không;

2. Đỗ Thị Mỹ P, sinh ngày: 02/10/1998 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Duy N2 và bà Trần Thị Thu T1; chồng: Lê Quang T2 (đã ly hôn), có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không,

Các bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2023 đến ngày 26/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

Người làm chứng: ông Lê Quang M, sinh năm: 1971, địa chỉ: khu phố A, phường A, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/12/2023, Nguyễn Thị N và Đỗ Thị Mỹ P đi chợ T3, huyện H, tỉnh Quảng Trị thì gặp một người phụ nữ không quen biết, người này đặt vấn đề thuê

vận chuyển pháo hoa nổ về huyện T với tiền công 200.000 đồng/hộp, vì sợ nên P và N không nhận lời. Người này nói khi nào muốn thì trở lại chợ T3 nhận pháo.

Chiều ngày 16/12/2023, N và P đến chợ T3 gặp người phụ nữ hôm trước, hai bên trao đổi, thống nhất vận chuyển 06 hộp pháo với tiền công là 1.200.000 đồng, sẻ chuyển vào tài khoản của Như khi xong việc. Khoảng 07 giờ ngày 17/12/2023, Như điều khiển xe mô tô BKS 74H1-163.60 (xe của mẹ Như) chở P đến cổng làng Long H nhận pháo rồi quay về quán S của N cất xe. Sau đó N và P đón xe khách của ông Lê Quang M về T, khi qua C thì bị lực lượng Công an huyện C dừng phương tiện kiểm tra. Như bị bắt cùng tang vật là 06 khối hộp nghi là pháo nổ, còn P đón xe về nhà, đến chiều cùng ngày thì bị bắt giữ.

Kết luận giám định số 68/KL-KTHS ngày 25/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận 6 khối hộp gửi đến giám định là pháo hoa nổ, tổng khối lượng là 9,9kg.

Cáo trạng số 11/CT-VKSCL ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo Nguyễn Thị N và Đỗ Thị Mỹ P về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị N, Đỗ Thị Mỹ P phạm tội "Vận chuyển hàng cấm";
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 BLHS xử phạt Nguyễn Thị N, Đỗ Thị Mỹ P mỗi bị cáo từ 50.000.000đ đến 55.000.000đ;
- Áp dụng Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định, các váy, áo quần, túi ba lô thu giữ trong vụ án;
- Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại gì.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Thị N và Đỗ Thị Mỹ P khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, nội dung lời khai phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ khẳng định, ngày 17/12/2023, Nguyễn Thị N và Đỗ Thị Mỹ P thực hiện hành vi vận chuyển 9,9kg pháo hoa nổ. Hành vi của Nguyễn Thị N và Đỗ Thị Mỹ P cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định hình phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần xử phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên thấy rằng, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn

năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng điểm s, i khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 35 BLHS xử phạt dưới mức khởi điểm hình phạt tiền quy định tại khoản 1 Điều 191 BLHS là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho chủ sở hữu tài sản, giấy tờ thu giữ trong vụ án, việc xử lý có căn cứ, đúng pháp luật, các vật còn lại gồm pháo hoa nổ còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; áo quần, túi ba lô là các vật không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị N (N1), Đỗ Thị Mỹ P phạm tội "Vận chuyển hàng cấm";

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 35 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N, tên gọi khác: N1; 25.000.000 đồng, Đỗ Thị Mỹ P 25.000.000 đồng.

3. Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy những vật chứng còn lại của vụ án, gồm:

- 01 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu "KS4-49A, Brilliant Bloom". Được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu "P1"; 01 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu "KS4-49B, Brilliant Bloom". Được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu "P2", có tổng khối lượng 3,3kg;

- 01 túi ba lô bằng vải màu đen, có nhiều ngăn, không rõ nhân hiệu, có kích thước 50x30cm, loại cũ, đã qua sử dụng;

- 01 cái váy bằng vải màu sọc caro đỏ-vàng-hồng, kích thước 68x56cm, nhãn mác có chữ "Rainbow Boutique", loại cũ, đã qua sử dụng;

- 01 cái chân váy bằng vải len, màu trắng xanh, kích thước 34x34cm, nhãn mác có chữ "Love you so much", loại cũ, đã qua sử dụng;

- 01 cái váy bằng vải họa tiết màu chấm bi xám đen, kích thước 83x48cm, nhãn mác có chữ "ZYKJ Fashion", loại cũ, đã qua sử dụng;

- 01 quần vải màu đen, kích thước 95x27cm, không rõ nhãn hiệu, loại cũ, đã qua sử dụng;

- 01 (một) cái váy bằng vải màu vàng, nhãn mác có chữ "Fashion Classic", kích thước 62x60cm, loại cũ, đã qua sử dụng;

- 01 (một) cái váy bằng vải, họa tiết màu caro trắng-đỏ, kích thước 62x48cm, nhãn mác có chữ "Miss J", loại cũ, đã qua sử dụng;

- 01 (một) cái váy bằng vải màu nâu, họa tiết lá cây màu trắng, kích thước 100x90 cm, nhãn mác có chữ "Yanzi";

- 01 (một) quần vải màu đen, dài 102 cm cm, lưng quần rộng 35 cm, nhãn mác có chữ "T&S Fashion", loại cũ, đã qua sử dụng,

- 01 (một) túi ba lô bằng da màu đen, có nhiều ngăn, không rõ nhãn hiệu, mặt ngoài túi có ký hiệu chữ "King", kích thước 44x40cm, loại cũ, đã qua sử dụng;

- 01 (một) quần vải màu nâu, dài 94cm, lưng quần rộng 34cm, nhãn mác có chữ "Oririn Jeans", loại cũ, đã qua sử dụng;

- 01 (một) quần vải màu nâu, dài 90cm, lưng quần rộng 35cm, nhãn mác có chữ "INES DE LAFRESSANGE", loại cũ, đã qua sử dụng;

- 01 (một) áo khoác màu nâu, kích thước 50x37cm, nhãn mác có chữ "DEESSE", loại cũ, đã qua sử dụng,

(Pháo nổ đang được bảo quản tại Công an huyện C*, Quảng Trị; vật chứng còn lại được niêm phong, đựng trong thùng giấy các tông bên ngoài ký hiệu BG1, BG2 có tại* Chi cục THADS huyện C *theo biên bản giao nhận ngày 04/3/2024).*

5. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Thị N, Đỗ Thị Mỹ P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đàn